TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 176/2019/HS-ST
Ngày 22-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phong Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai

Bà Hà Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Trần Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 153/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 256/2019/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Trương Quang L, sinh ngày 09 tháng 02 năm 198A tại Hải Phòng; ĐKHKTT: Số 12/207 Tô Hiệu, phường Trại Cau, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 8/114/229 M.H.X, phường D.H.K, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Văn Q và bà Nguyễn Thị Xuân H; có vợ là Trịnh Thị M và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 06/8/2019 đến ngày 14/8/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Nguyễn Việt Đ, sinh ngày 07 tháng 02 năm 199B tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 8/103/229 M.HX, phường D.H.K, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Bá C và bà: Đỗ Thị M; có vợ là Phạm Tố Quỳnh N và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ

ngày 06/8/2019 đến ngày 14/8/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Đỗ Quốc H, sinh ngày 25 tháng 7 năm 198C tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 44/45 Đ.T.H, phường H.V.T, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Thế H và bà Đỗ Thị D; có vợ là Đỗ Thị Ngọc T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 06/8/2019 đến ngày 14/8/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Trần Văn D, sinh ngày 20 tháng 5 năm 198D tại Hải Phòng. ĐKHKTT: Số 5/44 M.H.X, phường D.H, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 139/229 Miếu Hai Xã, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C và bà Đỗ Thị C; có vợ là Nguyễn Thị V và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 06/8/2019 đến ngày 14/8/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 05/8/2019, Tổ công tác đội Cảnh sát hình sự Công an quận Lê Chân làm nhiệm vụ trên địa bàn phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, Hải Phòng đã phát hiện bắt quả tang Trương Quang L, Trần Văn D, Nguyễn Việt Đ và Đỗ Quốc H có hành vi đánh "binh" được thua bằng tiền tại nhà số 250 M.H.X, phường D.H.K, quận Lê Chân, Hải Phòng. Thu giữ trên bàn đánh bạc 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài và tổng số tiền 2.580.000 đồng. Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ 19.800.000 đồng trên người các đối tượng, 4.951.000 đồng trong ngăn kéo tủ bàn máy tính, 4.150.000 đồng trong két sắt, 01 CASE máy tính nhãn hiệu EPSON vỏ màu trắng và 250 tờ giấy A4 có in nội dung quảng cáo “CHO VAY HỌ GÓP”. Sau đó, tổ công tác đã dẫn giải các đối tượng trên cùng vật chứng về trụ sở Công an quận Lê Chân lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Quá trình Công an bắt giữ, tại nhà số 250 M.H.X, còn có 02 đối tượng Lưu Anh C, sinh năm 198F, nơi cư trú: số 19/100/229 M.H.X, D.H.K, quận Lê Chân, Hải Phòng và Vũ Văn H, sinh năm 199G, nơi cư trú: số 16/21 L.T, phường H.N, quận Lê Chân, Hải Phòng.

Tại Cơ quan điều tra, Trương Quang L, Trần Văn D, Nguyễn Việt Đ và Đỗ Quốc H khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 15/8/2019 L đang ở nhà số 250 M.H.X, pường D.H.K, quận Lê Chân, Hải Phòng thì Đ đến chơi. L, Đ nói chuyện và cả hai

nảy sinh ý định đánh bài nên L gọi điện rủ D, còn Đ gọi điện rủ H. Trong lúc chờ H và D đến thì Đ đi mua bộ bài tú lơ khơ ở tạp hóa gần đó. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, D và H đến nhà số 250 M.H.X, sau đó 04 đối tượng ngồi tại bàn uống nước đánh bài được thua bằng tiền dưới hình thức đánh "binh". Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Lưu Anh C và Vũ Văn H đến, nhưng chỉ ngồi xem, không tham gia chơi. L, D, Đ, H sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài, chia đều cho 04 người, mỗi người 13 quân bài. Sau đó, mỗi người sẽ xếp 13 quân bài của mình thành 03 chi: chi đầu (nhỏ nhất) có 03 quân bài, chi giữa (lớn hơn chi đầu) có 05 quân bài, chi cuối (lớn nhất) có 05 quân bài. Sau khi xếp các chi xong 04 người chơi hạ bài, so sánh các chi với nhau để tính được, thua và trả tiền theo mức quy định là 10.000 đồng/ 01 chi. Các chi được xếp theo thứ tự từ cao tới thấp như sau:

- Thùng phá sảnh: là bộ gồm 05 quân bài liên tiếp cùng chất (thắng được 05 chi);

- Tứ quý: là bộ 04 quân bài cùng số (thắng được 04 chi);

- Cù lũ: là bộ 05 quân bài trong đó có một bộ ba, một bộ đôi;

- Thùng: là bộ gồm các quân bài cùng chất, không liền nhau;

- Sảnh: là bộ gồm các quân bài liền nhau, không cùng chất;

- Sám cô: là bộ trong đó có 03 quân bài cùng số;

- Thú: là bộ có 2 bộ đôi;

- Đôi: bộ chỉ có một đôi;

- Mậu thầu (rác): là bộ mà các quân bài không có sự kết hợp gì với nhau.

Mỗi 01 chi thắng 01 chi của người khác sẽ được 10.000 đồng. Nếu xếp cho sai thứ tự gọi là "lủng" và phải mất cho 03 người còn lại mỗi người 06 chi = 60.000 đồng. Người nào báo "mậu binh" thì sẽ ăn được của những người còn lại 06 chi. Các trường hợp báo "mậu binh" gồm: cả 03 chi là 03 bộ sảnh hoặc 03 bộ thùng và bài có 06 đôi. Các đối tượng đánh đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì H bảo chơi tăng tiền cược lên 20.000 đồng/1 chi, 03 người còn lại đồng ý và tiếp tục chơi. Khi Công an bắt thu của L 1.600.00 đồng (700.000 đồng trên bàn, 900.000 đồng trong ví), trong đó số tiền sử dụng để đánh bạc là 1.200.000 đồng. Thu giữ của D 5.500.000 đồng (1.500.000 đồng trên bàn, 4.000.000 đồng trong ví), trong đó số tiền sử dụng để đánh bạc là 2.000.000 đồng. Thu giữ của Đ 7.380.000 đồng (380.000 đồng trên bàn, 7.000.000 đồng trong ví), trong đó số tiền sử dụng để đánh bạc là 880.000 đồng. Thu giữ trong ví H 7.900.000 đồng, trong đó H sử dụng 2.900.000 đồng để đánh bạc. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 6.980.000 đồng.

Ngoài ra, Trương Quang L khai: nhà số 250 M.H.X, phường D.H.K, quận Lê Chân, Hải Phòng là nhà do L thuê từ khoảng tháng 5/2019 để kinh doanh cầm đồ và cho vay tiền nhưng chưa làm vì đang chờ giấy phép kinh doanh. Trong thời gian chờ, L có cho một số người bán hàng ở chợ Quán Nải vay tiền, số tiền thu trong ngăn kéo chính là tiền L cho vay và thu họ. L chỉ biết tên, không biết căn cước lai lịch cụ thể của họ. Đối với 01 CASE máy tính nhãn hiệu EPSON vỏ màu trắng, L mang đến để nghe nhạc, đọc báo. Đối với 250 tờ giấy A4 có in nội dung quảng cáo "CHO VAY HỌ GÓP" L đặt in để sẽ kinh doanh khi có giấy phép nhưng L nhưng chưa có thời gian đi dán nên vẫn để ở cửa hàng. Cơ quan CSĐT đã trả lại CASE máy tính và số tờ quảng cáo trên cho L do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với việc L chơi họ và cho những người bán hàng ở chợ vay tiền, Cơ quan Cảnh sát điều tra quận Lê Chân tách hồ sơ, tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

Đối với Lưu Anh C và Vũ Văn H, quá trình bắt giữ các bị cáo, C và H có mặt nhưng chỉ ngồi xem và không tham gia đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 171/CT-VKS ngày 22/10/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Trương Quang L, Nguyễn Việt Đ, Đỗ Quốc H và Trần Văn D về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc" như nội dung bản cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trương Quang L mức án từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo L.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt Đ mức án từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Quốc H mức án từ 09 đến 12 tháng

cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo H.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn D mức án từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo D.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài thu giữ của các bị cáo (là công cụ phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng) Đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 10.701.000đồng thu giữ của bị cáo L, trong đó 1.200.000 bị cáo dùng để đánh bạc đề nghị HĐXX tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước, còn lại 9.501.000đ là tài sản riêng của các bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo L nhưng cần tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo.

Đối với số tiền 7.380.000đồng thu giữ của bị cáo Đ, trong đó 880.000 bị cáo dùng để đánh bạc đề nghị HĐXX tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước, còn lại 6.500.000đ là tài sản riêng của các bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Đ nhưng cần tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo.

Đối với số tiền 7.900.000đồng thu giữ của bị cáo H, trong đó 2.900.000đồng bị cáo dùng để đánh bạc đề nghị HĐXX tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước, còn lại 5.000.000đồng là tài sản riêng của các bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo H nhưng cần tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo.

Đối với số tiền 5.500.000đồng thu giữ của bị cáo D, trong đó 2.000.000đồng bị cáo dùng để đánh bạc đề nghị HĐXX tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước, còn lại 3.500.000đồng là tài sản riêng của các bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo D nhưng cần tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí lệ phí của Tòa án: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghe đại diện Viện Kiểm sát luận tội, các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì và tại lời nói sau cùng các bị cáo xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa; lời khai đó khẳng định: Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 05/8/2019, Trương Quang L, Trần Văn D, Nguyễn Việt Đ và Đỗ Quốc H cùng tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh "binh" được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng đánh bạc được xác định là 6.980.000 đồng (Sáu triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng) và bị bắt quả tang tại nhà số 250 M.H.X, phường D.H.K, quận Lê Chân, Hải Phòng.

[3] Như vậy hành vi của các bị cáo đã thỏa mãn yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã gây mất trật tự trị an xã hội nên cần xử lý nghiêm.

[5] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Vụ án có đồng phạm là đồng phạm giản đơn, trong đó các bị cáo cùng tham gia đánh bạc. Tuy nhiên Linh và Đức là người khởi xướng; Bị cáo Linh cho các bị cáo khác đánh bạc tại nhà của mình thuê (Số 250 M.H.X, phường D.H.K, quận Lê Chân, Hải Phòng) nên phải chịu mức hình phạt cao nhất; bị cáo Đ trực tiếp đi mua bộ bài tú lơ khơ (là công cụ phạm tội) để đánh bạc, chịu mức hình phạt thấp hơn bị cáo L nhưng cao hơn bị cáo Huy và bị cáo D. Bị cáo H và bị cáo D đều là người bị rủ rê tham gia đánh bạc nên chịu mức hình phạt ngang nhau và thấp hơn bị cáo L và bị cáo Đ,

- Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Các bị cáo: Trương Quang L, Nguyễn Việt Đ, Đỗ Quốc H và Trần Văn D đều có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; có nơi cứ trú rõ ràng. Tại phiên tòa, Đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và đề nghi áp dụng Điều 36 BLHS, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung là có cơ sở, thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo Trương Quang L, Nguyễn Việt Đ, Đỗ Quốc H và Trần Văn D không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[8] Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài thu giữ của các bị cáo, xét đây là công cụ phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Đối với số tiền 6.980.000 đồng (Sáu triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng) thu giữ của các bị cáo (trong đó : bị cáo L là 1.200.000đồng; bị cáo Đ là 880.000đồng; bị cáo H là 2.900.000đồng và bị cáo D là 2.000.000đồng) Xét đây là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự ; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Đối với số tiền còn lại: Là 9.501.000đ thu giữ của bị cáo L; 6.500.000đồng thu giữ của bị cáo Đ; 5.000.000đồng thu giữ của bị cáo H và 3.500.000đồng thu giữ của bị cáo D, xét đây là tài sản riêng của các bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên không có cơ sở để tịch thu nhưng cần tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án đối với các bị cáo.

[11] Đối với việc Trương Quang L khai thuê nhà số 250 M.H.X, phường D.H.K, quận Lê Chân, Hải Phòng từ khoảng tháng 5/2019 để kinh doanh cầm đồ và cho một số người bán hàng ở chợ Quán Nải vay tiền. Ngoài lời khai của L không có tài liệu chứng cứ nào khác, những người vay tiền của L hiện cũng chưa xác định được lai lịch, mức lãi xuất L cho vay nên chưa đủ căn cứ xử lý đối với Trương Quang L về hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự. Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân tách hồ sơ, tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

[12] Trong vụ án, quá bắt giữ các bị cáo tại nhà số 250 Miếu Hai Xã còn có 02 đối tượng là Lưu Anh C và Vũ Văn H. Quá trình điều tra xác định C và H không liên quan đến việc đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không xử lý.

[14] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trương Quang L 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Bị cáo được trừ các ngày tạm giữ (Từ ngày 06/8/2019 đến 14/8/2019), (quy đổi cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Dư Hàng Kênh, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trương Quang L cho Ủy ban nhân dân phường Dư Hàng Kênh, Quận Lê Chân, Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Việt Đ 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Bị cáo được trừ các ngày tạm giữ (Từ ngày 06/8/2019 đến 14/8/2019), (quy đổi cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Dư Hàng Kênh, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Việt Đ cho Ủy ban nhân dân phường Dư Hàng Kênh, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đỗ Quốc H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Bị cáo được trừ các ngày tạm giữ (từ ngày 06/8/2019 đến 14/8/2019), (quy đổi cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ).

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Đỗ Quốc H cho Ủy ban nhân dân phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Văn D 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Bị cáo được trừ các ngày tạm giữ (Từ ngày 06/8/2019 đến 14/8/2019), (quy đổi cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Dư Hàng Kênh, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Văn D cho Ủy ban nhân dân phường Dư Hàng Kênh, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; điểm a,b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài thu giữ của các bị cáo (Là công cụ phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng);

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 6.980.000 đồng (Sáu triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng) thu giữ của các bị cáo (trong đó: bị cáo L là 1.200.000đồng; bị cáo Đ là 880.000đồng; bị cáo H là 2.900.000đồng và bị cáo Duy là 2.000.000đồng) là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 9.501.000đồng thu giữ của bị cáo L; 6.500.000đồng thu giữ của bị cáo Đ; 5.000.000đồng thu giữ của bị cáo H và 3.500.000đồng thu giữ của bị cáo D để đảm bảo khoản tiền thi hành án đối với các bị cáo.

(Số tiền này đã được nộp vào Chi cục thi hành án dân sự Quận Lê Chân theo các biên lai thu tiền số 0004438, 0004439, 0004440, 0004441 ngày 22/10/2019).

Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/10/2019 giữa Cơ quan Công an quận Lê Chân và Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản

lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo: Trương Quang L, Nguyễn Việt Đ, Đỗ Quốc H và Trần Văn D, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

- Về quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Quận Lê Chân;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- CQCS điều tra CA Q. Lê Chân;
- CQ THAHS Q. Lê Chân;
- Trại tạm giam CATP Hải Phòng;
- UBND xã (nơi BC cư trú);
- Chi cục THADS Quận Lê Chân;
- PV 27 CATP Hải Phòng;
- STP TP. Hải Phòng.
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Phong Lan